

Ghi chú Bài giảng 3

Địa lý và sự Phát triển

Trong lớp kinh tế vĩ mô chúng ta đã xem xét nhiều mô hình tăng trưởng kinh tế trong dài hạn (mô hình tăng trưởng tân cổ điển, nội sinh và cơ cấu). Hôm nay chúng ta sẽ mở rộng khung thời gian xa hơn nhằm đến tăng trưởng và phát triển trong một thiên niên kỷ. Khởi đầu cuốn sách được khen ngợi của mình, tựa đề “Guns, Germs and Steel”, Jared Diamond kể lại một người tên là Yali ở Papua New Guinea đã hỏi ông: “Tại sao người da trắng các ông lại có nhiều hàng hóa và mang đến New Guinea, nhưng người da đen chúng tôi lại không có?” Hàng hóa hay cargo ở đây theo Yali là của cải. Ông ta muốn biết tại sao những người phương Tây đến đây lại giàu có như vậy, trong khi ông và đồng bào của mình không có gì cả. Diamond nhớ lại ông đã rất ngạc nhiên với câu hỏi của Yali. Chuyên môn của ông là nhà điều học và sinh thái học chứ không phải về lịch sử kinh tế. Tuy nhiên, ông vẫn quyết tâm trả lời câu hỏi này, và để làm điều đó ông đã nảy ra một lý thuyết khơi gợi về vai trò địa lý trong phát triển dài hạn.

Tại sao các nước giàu trên thế giới lại tập trung ở châu Âu và Bắc Mỹ? Diamond phản bác bất kỳ lý thuyết nào về bất bình đẳng dựa trên năng lực vốn có của chủng tộc hay nhóm sắc tộc. Ông từng làm việc nhiều năm ở New Guinea và phát hiện ra rằng người dân ở đó đã phát triển nhiều cách thức tinh vi và sáng tạo để tồn tại trong điều kiện khắc nghiệt. Ông đã phải nhờ đến sự hướng dẫn của người địa phương, vì nếu không ông không thể sống sót trong rừng rậm. Ông cũng bác bỏ lý giải về văn hóa. Câu trả lời cho câu hỏi của Yali không thể tìm thấy trong đặc tính riêng hay chung của những người sống ở các nước nghèo.

Thay vào đó, Diamond theo đuổi hướng tiếp cận khoa học cho vấn đề này. Để nghiên cứu bất bình đẳng, ông quyết định quay sang lịch sử, và cụ thể hơn là thời kỳ mà bất bình đẳng kinh tế chưa hề tồn tại. Mười ba ngàn năm trước con người chỉ săn bắn hái lượm. Không có nông nghiệp hay công nghiệp. Con người tìm thức ăn trong tự nhiên và săn bắn thú vật để có thịt. Phương pháp hái lượm vừa đủ sống này quá bấp bênh để nuôi sống lượng dân số lớn và định cư một chỗ. Con người phải di chuyển liên tục để tìm kiếm thức ăn và có khi không tìm được gì. Tuy nhiên, có một vùng đất trên thế giới, vùng Trăng khuyết màu mỡ ở Trung Đông, người săn bắn hái lượm tiếp cận được loại cỏ giống như lúa mì và lúa mạch. Họ học cách trồng các loại hoa màu này để lấy thức ăn, để chọn lọc ngũ cốc có chất lượng tốt và trồng cho những mùa sau. Họ cũng học cách lưu trữ hoa màu thu hoạch được để có cái ăn giữa các mùa vụ và khi mất mùa. Loài người bắt đầu hình thành những cộng đồng định cư đầu tiên nhờ vào nông nghiệp.

Theo sau là những cộng đồng nông nghiệp định cư khác ở Trung Quốc dựa vào lúa, châu Mỹ (ngô) và châu Phi (kê, cao lương, khoai lang). Con người cũng làm nông ở New Guinea, nhưng loại hoa màu sẵn có như khoai sọ có lượng protein thấp và chóng hư. Mùa vụ của họ không đủ để nuôi lượng dân định cư lớn. Người dân New Guinea vẫn săn bắn hái lượm, không phải do lỗi của họ, mà vì họ không tiếp cận được loại hoa màu cần thiết để trồng trọt.

Giai đoạn phát triển tiếp theo là thuần dưỡng động vật. Việc kiểm soát thức ăn và di chuyển của động vật có nghĩa là con người không còn phải săn bắn để tồn tại. Họ có thể tạo ra nguồn cung ổn định protein từ thịt và sữa, và cũng giữ ấm được nhờ da và lông động vật. Sau cùng con người đã biết dùng động vật kéo cày, tạo ra nguồn năng lượng phi con người quan trọng nhất cho đến khi cuộc cách mạng công nghiệp diễn ra trong thế kỷ 19. Không phải vùng miền nào trên thế giới cũng có được loại động vật có vú có thể thuần dưỡng. Vùng Âu Á là may mắn nhất, với 13 loại động vật có vú được thuần dưỡng thành công. Châu Phi cận Sahara không có, và châu Mỹ chỉ có một, loại lạc đà không bướu có thể dùng để chở đồ nhưng không thể kéo cày.

Ngành nông nghiệp và chăn nuôi động vật có năng suất cao hơn có nghĩa là con người có thể sản xuất thực phẩm hiệu quả hơn, giải phóng thời gian để chuyển sang chuyên môn hóa thủ công như chế tạo công cụ kim loại. Qua nhiều ngàn năm vừa học vừa làm, người Âu Á đã phát triển được các kỹ thuật sản xuất ra thép cứng để đúc thành vũ khí và công cụ.

Điều kiện sinh thái của vùng Trăng khuyết màu mỡ không hỗ trợ cho những cộng đồng qui mô lớn hơn của con người đang sinh sống và trồng trọt ở đó. Đất đai khô cằn và dân số đông hơn động vật đã dẫn đến tình trạng phá rừng và sụp đổ hệ sinh thái. Cộng đồng con người sống ở đó phải tiếp tục chuyển đi. Nhưng họ không đánh mất những lợi thế mà họ có được ở vùng Trăng Khuyết màu mỡ, vì họ sống ở vùng lục địa rộng lớn trải dài từ đông sang tây. Có nhiều nơi khác dọc theo vùng vĩ độ phù hợp với cùng loại cây trồng và động vật mà họ đã biết cách sử dụng khi còn ở vùng Trăng Khuyết màu mỡ. Họ đi xuống phía đông đến Ấn Độ và phía tây sang Ai Cập và châu Âu, ở đó họ thiết lập cộng đồng định cư mới, một số hình thành và phát triển mạnh mẽ.

Nền văn minh châu Âu, với hoa màu giá trị cao và vật nuôi thuần dưỡng, đã gặt hái nhiều lợi ích từ chuyên môn hóa và phân công lao động. Sự phát minh ra thép, súng đã mang lại cho họ những lợi thế to lớn trong chiến trận. Khi người Tây Ban Nha đối đầu với người Incas và Aztecs ở Nam Mỹ, thì ngay cả những nền văn minh tinh tế này cũng không thể kháng cự.

Người châu Âu cũng phát triển hệ thống chữ viết dựa vào kiểu chữ hình nêm của người Xume được phát minh từ 5 ngàn năm trước. Tất cả ngôn ngữ châu Âu và Trung đông đều dựa vào kiểu chữ hình nêm cổ này. Người Trung Quốc tự phát triển ra hệ thống chữ viết của mình 3500 năm trước. Người Maya ở miền Nam Mexico cũng phát

triển hệ thống chữ viết, nhưng không phổ biến sang Incas và các nền văn minh châu Mỹ khác. Theo Diamond, lý do chữ viết Maya không được áp dụng ở các nền văn minh châu Mỹ khác là vì châu Mỹ nằm trên trục nam bắc. Công nghệ nông nghiệp không thể chuyển dịch dễ dàng giữa các nhóm khác nhau ở nam và trung Mỹ vì nằm ở những vĩ tuyến khác nhau dẫn tới hệ sinh thái cũng khác nhau. Do đó các nền văn minh này trở nên cô lập với nhau. Khác với vùng Âu Á, sự đột phá của chữ viết và đọc đã không có được cơ duyên địa lý để lan truyền ở châu Mỹ.

Ngoài vật nuôi, chữ viết và thép, người châu Âu còn có một đồng minh khác: đó là bệnh tật. Người châu Âu đã hình thành kháng thể trước những căn bệnh như thủy đậu và sởi vì họ đã sớm tiếp cận với những căn bệnh này khi sống gần với động vật nuôi của mình. Người châu Mỹ bản xứ không có động vật nuôi giống người châu Âu, do đó họ không phát triển được hệ thống miễn nhiễm tự nhiên trước những căn bệnh này. Khi người châu Âu đến châu Mỹ, họ đã lây nhiễm bệnh thủy đậu sang cho người bản xứ và khiến dân số ở đây giảm đi.

Người châu Âu định cư ở những vĩ tuyến có khí hậu ôn đới quen thuộc của họ, và ở nơi mà họ có thể trồng loại hoa màu quen thuộc. Bắc Mỹ, Úc, Chile và Nam Phi là những nơi có khí hậu kiểu Địa Trung Hải. Họ tước đất của người bản xứ, mang bệnh tật đến và triệt hạ dần cư dân địa phương. Tuy nhiên, khi họ cố gắng chuyển đến vùng nhiệt đới, họ nhận thấy hoa màu của mình không thể trồng và vật nuôi không thể sống được. Ở đó họ cũng bị những căn bệnh lạ chưa bao giờ gặp phải như sốt rét tấn công, trong khi không có cơ chế phòng vệ tự nhiên trong cơ thể. Dù có công nghệ tinh vi hơn người địa phương nhưng họ vẫn bị đánh bại bởi tự nhiên.

Việc không thể định cư nông nghiệp không cản trở người châu Âu thuộc địa hóa vùng nhiệt đới châu Phi, châu Á và Mỹ Latin. Họ đến tìm kiếm khoáng sản: vàng, bạc, đồng, và sau cùng là dầu lửa. Cũng có loại hoa màu nhiệt đới do người bản xứ trồng và có giá trị với người châu Âu. Các loại nông sản như trà, cà phê, đường, cao su và hương liệu được mua từ dân địa phương và về sau được trồng ở những đồn điền do người châu Âu thiết lập. Nhưng các mô thức quan hệ kinh tế kiểu bóc lột này không tạo ra của cải cho người địa phương. Mô thức này vẫn tiếp tục ngay cả sau khi độc lập. Mức thu nhập ở vùng nhiệt đới vẫn thấp hơn so với vùng vĩ tuyến ôn đới.

Đây chính là những đặc tính then chốt trong câu trả lời của Jared Diamond cho Yali. Vùng Trăng Khuyết màu mỡ được trời ban cho nhiều loại hoa màu và vật nuôi phong phú, giúp người Âu Á phát triển công nghệ nông nghiệp hiệu quả. Vì vùng Âu Á trải dài trên suốt trục Đông Tây, nên những công nghệ này có thể lan truyền rất xa và trở nên hữu dụng. Năng suất nông nghiệp cao hơn đã giúp các xã hội Âu Á phát triển tinh tế và thuận lợi cho chuyên môn hóa, phân công lao động và thay đổi công nghệ. Nhờ sống gần với vật nuôi, họ cũng phát triển nên hệ miễn dịch trước những căn bệnh vốn triệt hạ phần lớn số dân bản xứ ở châu Mỹ, châu Phi và Úc. Với hệ thống chữ viết, sắt

thép, vũ khí và đường sắt, các nền văn minh châu Âu đã nắm quyền kiểm soát khắp vùng ôn đới, thiết lập cộng đồng định cư và cả vùng nhiệt đới.

Chúng ta học được gì từ lý thuyết của Diamond? Thứ nhất, những khác biệt trong mức sống không liên quan đến năng lực thể chất hay trí tuệ khác nhau, cũng không liên quan đến văn hóa. Đồng bào của Yali không nghèo vì họ kém thông minh hay vì văn hóa của họ không đủ hiện đại. Họ đã thích ứng với điều kiện sinh thái của đất nước mình, những điều kiện không cho phép phát triển nông nghiệp năng suất cao, nền văn minh đông đúc và rộng lớn và cả phân công lao động.

Thứ hai, lợi thế của châu Âu đã xuất hiện trong một thời gian rất dài. Mặc dù chúng ta thường mất kiên nhẫn với tốc độ phát triển kinh tế chậm chạp, và khoảng cách thu nhập dai dẳng giữa nước giàu và nghèo, chúng ta cần biết rằng những khoảng cách này có một lịch sử lâu dài. Việc thu hẹp khoảng cách sẽ đòi hỏi thời gian, cam kết và nguồn lực.

Thứ ba, bệnh tật đóng vai trò quan trọng trong việc cản trở phát triển ở vùng nhiệt đới, và việc kiểm soát những căn bệnh như sốt rét là tiền đề để duy trì tiến bộ về thu nhập và mức sống. Ở mặt này thì các nước châu Á đã làm tốt hơn châu Phi nhiệt đới rất nhiều, và cũng mang lại những tác động kinh tế quan trọng. Chúng ta sẽ bàn nhiều về vấn đề này trong các buổi sau.

Cuối cùng, địa lý không phải là vận mệnh. Nhiều nước nhiệt đới đã đạt được tiến bộ kinh tế đáng nể trong hơn 50 năm qua. Họ đã chuyên môn hóa sản xuất những loại nông sản phù hợp với khí hậu của mình, đầu tư mạnh vào giáo dục và tiếp thu công nghệ để xây dựng những ngành mới. Các nước chưa phát triển được ngành nông nghiệp hay chưa đầu tư vào tri thức và giáo dục thì có kết quả kém hơn. Diamond không giải thích những kết quả khác biệt này. Trong bài giảng tiếp theo, chúng ta sẽ xem xét một số lý thuyết khác, giải thích những khác biệt này dựa trên đặc trưng thể chế kinh tế và chính trị.